

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 590/2019/HNGĐ-ST

Ngày 22-10-2019

V/v: Ly hôn giữa chị H, anh Q

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 22-10-2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 357/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019 về việc “Ly hôn, giải quyết nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08-10-2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú tại: Xóm 4, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú tại số nhà 9 đường P khu đô thị H, phường L, thành phố N;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1981

Hộ khẩu thường trú tại: Xóm 4, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú tại số nhà 9 đường P khu đô thị H, phường L, thành phố N;

Tại phiên tòa chị H có mặt, anh Q có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Q tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Thuận, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Q

có quan hệ ngoại tình, quản lý chi về mọi mặt, vì con cái chị đã cố gắng chịu đựng nhưng anh Q không thay đổi nay không thể tiếp tục chung sống được nữa nên xin ly hôn.

Anh Q trình bày: Về điều kiện và thời gian kết hôn như chị H trình bày; nguyên nhân mâu thuẫn là do anh có quan hệ với người phụ nữ khác, anh đã ý thức được việc làm sai trái và hứa thay đổi chung thủy với vợ, mong vợ tha thứ bỏ qua cho anh lần cuối cùng này để vợ chồng đoàn tụ nên anh không đồng ý ly hôn;

Về con chung: Chị H và anh Q đều thống nhất trình bày: Vợ chồng hai con chung là Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 12-6-2011 và Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 25-02-2013. Nếu ly hôn vợ chồng thỏa thuận; chị H trực tiếp nuôi con nhỏ và anh Q trực tiếp nuôi con lớn, không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau;

Về tài sản, nhà đất và công nợ chung: Chị H và anh Q đã tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án.

Tại biên bản xác minh, thu thập chứng cứ, tổ trưởng tổ dân phố số 4, phường L, thành phố N xác nhận vợ chồng chị H anh Q có mâu thuẫn, thường xảy ra cãi vã nhau nên chị H đưa con nhỏ đi ở nơi khác;

Quan điểm của Kiểm sát viên: Về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị xử lý hôn giữa chị H và anh Q; Giao chị H nuôi con Nguyễn Ngọc H1; anh Q nuôi con Nguyễn Ngọc L; ghi nhận thỏa thuận việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Ngọc Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt; vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Q tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn năm 2009 tại Ủy ban nhân xã Hồng Thuận, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn là do anh Q có quan hệ với người phụ nữ khác. Trong quá trình giải quyết anh Q thừa nhận có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nhưng rất mong muốn chị H tha thứ, nay anh Q đã nhận ra sai lầm hứa sẽ chung thủy với vợ và mong vợ chồng đoàn tụ nên không đồng ý ly hôn; nếu chị H cố tình ly hôn thì anh Q giữ nguyên quan điểm như trình bày trong quá trình giải quyết. Tại phiên

tòa chị H vẫn giữ quan điểm xin ly hôn vì anh Q đã hứa nhiều lần nhưng không thay đổi, hiện tại vợ chồng sống mỗi người một nơi không quan tâm gì đến nhau. Chính quyền địa phương cũng xác nhận vợ chồng chị H anh Q có xảy ra cãi vã nên chị H đã đưa con nhỏ đi ở nơi khác nhưng không rõ nguyên nhân. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không còn trên thực tế, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần xử lý hôn giữa chị H và anh Q là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị H và anh Q có hai con chung là Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 12-6-2011 và Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 25-02-2013. Chị H và anh Q tự nguyện, thống nhất, thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi con nhỏ và anh Q trực tiếp nuôi con lớn, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau; cháu L cũng có đơn trình bày nếu bố mẹ ly hôn thì xin được ở với bố. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự bảo đảm được quyền và lợi ích hợp pháp của các cháu, không vi phạm đạo đức xã hội, không trái với qui định của pháp luật, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên được ghi nhận;

[4] Về tài sản, nhà đất và công nợ chung: Chị H và anh Q không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Dương Thị H và anh Nguyễn Ngọc Q;

2. Về con chung: Chị Dương Thị H trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 25-02-2013 và anh Nguyễn Ngọc Q trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 12-6-2011; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung;

Chị Dương Thị H và anh Nguyễn Ngọc Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc

thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Dương Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002354 ngày 03-7-2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Nam Định;

Chị Dương Thị H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Ngọc Q có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường Lộc Vượng;
- UBND xã Hồng Thuận
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Công Khánh